

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH LƯU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/DS-ST

Ngày: 30 - 9 - 2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng  
và hợp đồng thế chấp*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Đạt Nghiêm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đậu Cao Nhu và ông Phạm Văn Tình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020, về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở: Số 89 LH, phường LH, quận Đ, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ Tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Tuấn A, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân, V Hội sở (văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Bà Trần Thị P, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (văn bản ủy quyền số 2535/2021/UQ-LCC-KHCN0 ngày 17/9/2021); có mặt;

Địa chỉ: Tầng 16 tháp A, tòa nhà Dầu khí, số 7 đường QT, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

**- Bị đơn:**

1. Anh Hồ Sỹ S, sinh năm 1983; vắng mặt;

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985 (vợ anh S); vắng mặt

Cùng nơi cư trú: Thôn 16, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Huỳnh Thắng D (tên gọi khác: Huỳnh Tấn D), sinh năm 1978; vắng mặt;

Địa chỉ: Số 9 P, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.

2. Doanh nghiệp Tư nhân Trọng S;

Địa chỉ: Thôn 4, xã QK, huyện Đắc G'Long, tỉnh Đắc Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Ánh N, chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/12/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi là Ngân hàng V) trình bày:*

Ngày 09/9/2016, Ngân hàng V– Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch CV có ký hợp đồng tín dụng số 8571367 với anh Hồ Sỹ S và chị Nguyễn Thị M. Theo hợp đồng, anh S, chị M vay của Ngân hàng (V)– Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch CV số tiền 871.000.000 đồng; thời hạn vay 72 tháng; thời điểm trả hết nợ 9/9/2022; mục đích vay: Mua ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,99%/năm, cố định trong 6 tháng đầu. Hết thời hạn cố định, mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh 3 tháng một lần; mức điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng bậc thang thấp nhất của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 5,5%/năm. Anh S, chị M đã ký khế ước nhận nợ lần 1, số 8571367 ngày 9/9/2016; Ngân hàng đã giải ngân một lần cho anh S, chị M số tiền 871.000.000 đồng.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, anh S, chị M đã thế chấp xe ô tô tải nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, biển kiểm soát 37C– 224.55, số khung 000BGC075022, số máy: 21615F042898; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 039464 do Phòng Cảnh sát Giao thông– Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 06/9/2016, mang tên Hồ Sỹ S, theo hợp đồng thế chấp số 8571367 ngày 09/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng (V)– Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch Chợ Vinh với anh Hồ Sỹ S và chị Nguyễn Thị M.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng trên, anh S và chị M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, chỉ trả cho Ngân hàng V số tiền tính đến ngày 01/6/2017 là 156.988.574 đồng (trong đó, tiền gốc là 96.776.000 đồng, tiền lãi là

60.212.574 đồng). Kể từ ngày 02/6/2017 cho đến nay, anh S, chị M không thanh toán cho Ngân hàng V bất kỳ khoản tiền nào, mặc dù Ngân hàng V đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở, đòi nợ trước hạn. Do đó, Ngân hàng V làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu giải quyết buộc anh S, chị M phải thanh toán một lần cho Ngân hàng V số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 30/9/2021 là 1.428.051.011 (một tỷ bốn trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi một nghìn không trăm mười một đồng); (trong đó tiền gốc là 774.224.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.065.715 đồng và lãi quá hạn là 645.761.296 đồng). Anh S, chị M

phải tiếp tục thực hiện việc trả tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ sau ngày 30/9/2021, cho đến khi thanh toán hết nợ theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp anh S, chị M không thanh toán được nợ thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, biển kiểm soát 37C– 224.55, số khung 000BGC075022, số máy: 21615F042898; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 039464 do Phòng Cảnh sát Giao thông– Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 06/9/2016, mang tên Hồ Sỹ S và Nguyễn Thị M, theo hợp đồng thế chấp số 8571367 ngày 09/9/2016.

*Tại biên bản lấy lời và biên bản hòa giải, bị đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:*

Chị và chồng là anh Hồ Sỹ S có ký hợp đồng tín dụng số 8571367, ngày 09/9/2016 vay của Ngân hàng TMCP (V)– Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch Chợ Vinh số tiền 871.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng; mục đích vay mua xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN C300B thùng mui bạt mới 100%. Khi vay vợ chồng chị đã ký hợp đồng thế chấp số 8571367, ngày 09/9/2016, tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, biển kiểm soát 37C– 224.55, số khung 000BGC075022, số máy: 21615F042898. Sau khi vay đến nay vợ chồng chị đã trả được một khoản tiền nhưng lâu ngày chị không nhớ cụ thể. Chị thống nhất về số tiền hiện nay còn nợ như Ngân hàng V đã khởi kiện. Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu vợ chồng chị trả nợ số tiền tính đến ngày 30/9/2021 là 1.428.051.011 đồng; (trong đó tiền gốc là 774.224.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.065.715 đồng và lãi quá hạn là 645.761.296 đồng) và phát mại tài sản thế chấp là chiếc ô tô nói trên, thì ý kiến của chị là nhất trí để cho Ngân hàng V phát mại tài sản thế chấp. Về khoản nợ gốc và lãi trên, nay do điều kiện kinh tế khó khăn nên vợ chồng chị không có điều kiện trả nợ nên xin Ngân hàng tạo điều kiện cho vợ chồng chị khất nợ và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Chiếc xe ô tô thế chấp hiện nay đang ở Gara của anh Huỳnh Thắng D (Đức Trọng, Lâm Đồng), vì năm 2017 xảy ra tai nạn giữa xe của vợ chồng chị và xe của Doanh nghiệp tư nhân TS, nên chị Trần Thị Ánh N là Giám đốc doanh nghiệp tư nhân TS đã đưa vào Gara của anh D để giải quyết. Sự việc tai nạn đã

được hai bên giải quyết xong, nhưng do xe khi đó bị hư hỏng nặng, không có điều kiện sửa chữa nên vợ chồng chị để lại trong Gara của anh D từ năm 2017 đến nay. Nay anh Huỳnh Thắng D yêu cầu vợ chồng chị thanh toán tiền gửi giữ bên bãi 80.000.000 đồng thì chị không nhất trí vì điều kiện kinh tế khó khăn.

*- Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/6/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Thắng D trình bày:*

Tại Gara của anh hiện nay có xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN, biển kiểm soát 37C- 224.55, tên chủ sở hữu là Hồ Sỹ S và Nguyễn Thị M. Năm 2017

tài xế điều khiển xe gây tai nạn tại Bình Phước, nhưng tài xế không có tiền đền bù cho người bị tai nạn nên người bị tai nạn là Doanh nghiệp tư nhân TS, địa chỉ: Thôn 4, xã Quảng Khê, huyện Đắc G'Long, tỉnh Đắc Nông (Giám đốc là bà Trần Thị Ánh N) đã đưa xe của anh S, chị M và xe bị tai nạn về Gara anh để sửa chữa và tính toán chi phí bồi thường. Doanh nghiệp tư nhân TS là người đưa cả hai xe tới Gara anh, không ký hợp đồng gửi giữ. Tuy nhiên hai bên thỏa thuận chi phí trông giữ, bến bãi là 60.000 đồng/ngày. Hiện xe ô tô trên không hoạt động được do bị hư hại nặng vì tai nạn, giá trị thiệt hại ước tính khoảng 80%. Nay Ngân hàng V yêu cầu anh S, chị M trả nợ; nếu không trả được nợ thì phát mại tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN, biển kiểm soát 37C- 224.55, thì anh yêu cầu anh S, chị M phải trả chi phí gửi giữ trông coi với số tiền 60.000đồng x 4 năm = 80.000.000 đồng hoặc nếu Ngân hàng V bán phát mại chiếc xe trên với số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) thì anh đồng ý mua.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Văn: Anh Hồ Sỹ S hiện tại vẫn đăng ký hộ khẩu tại xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Anh S không có mặt tại địa phương do đi làm ăn.

Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ: Tình trạng xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN, biển kiểm soát 37C- 224.55, tại thời điểm thẩm định đang nằm trong Gara của anh Huỳnh Thắng D. Phần đầu cabin bị hư hại nặng do tai nạn giao thông, đã bị mất nắp ca rô. Phần hông bên tài bị mất số 1 và số 2, tính từ đầu xe lại. Phần hông bên phụ bị hư hại nặng; cửa và hông đã bị biến dạng nặng. 04 bánh trước của xe đã bị nổ, không còn giá trị sử dụng; 8 bánh xe sau, có 02 bánh đã bị nổ; 06 bánh còn lại đã mòn hết gai. Thùng xe bị hư hại nặng do tai nạn giao thông. Xe ô tô gửi ở đây từ năm 2017 đến nay, máy hư không hoạt động được.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện không đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 317, 351, 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; các Điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng V.

Buộc anh Hồ Sỹ S và chị Nguyễn Thị M phải trả nợ cho Ngân hàng V thông qua Chi nhánh Nghệ An- Phòng giao dịch CV số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2021 là 1.428.051.011 (một tỷ bốn trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi một

ngàn không trăm mười một đồng); (trong đó tiền gốc là 774.224.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.065.715 đồng và lãi quá hạn là 645.761.296 đồng). Trường hợp anh S, chị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng V có quyền đề nghị phát mại tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, Biển kiểm soát 37C– 224.55, mang tên anh Hồ Sỹ S. Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ Ngân hàng, thì yêu cầu anh S, chị M tiếp tục thu xếp các nguồn thu khác để trả nợ đủ cho Ngân hàng. Trường hợp tiền phát mại tài sản còn thừa sau khi đã thanh toán đầy đủ khoản nợ của anh S, chị M cho Ngân hàng, thì Ngân hàng phải trả lại cho anh S, chị M.

Về án phí: Anh Hồ Sỹ S và chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa Ngân hàng V với anh Hồ Sỹ S, chị Nguyễn Thị M là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp, quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh S, chị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 16, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu theo quy định tại các Điều 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh S không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản thông báo thụ lý; giấy triệu tập làm việc tại Tòa án; thông báo về phiên họp

kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng anh S vẫn vắng mặt tất cả các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Thắng D và đại diện Doanh nghiệp Tư nhân TS bà Trần Thị Ánh N đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2]. Về nội dung vụ án:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 8571367 ngày 9/9/2016; khế ước nhận nợ lần

1, số 8571367 ngày 09/9/2016; Hợp đồng thế chấp số 8571367 ngày 09/9/2016; đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm đều có chữ ký của anh S, chị M và có chữ ký xác nhận của Ngân hàng V – Chi nhánh Nghệ An – Phòng giao dịch Chợ Vinh và vợ chồng anh Hồ Sỹ S, chị Nguyễn Thị M. Chị M cũng thừa nhận vợ chồng chị có vay của Ngân hàng V số tiền 871.000.000 đồng vào ngày 09/9/2016. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận anh S, chị M có vay của Ngân hàng V thông qua Chi nhánh Nghệ An – Phòng giao dịch Chợ Vinh số tiền 871.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 01/6/2017, anh S chị M đã thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 156.988.574 đồng (trong đó, tiền gốc là 96.776.000 đồng, tiền lãi là 60.212.574 đồng). Chị M cũng thừa nhận đã trả nợ cho Ngân hàng V đến thời điểm tháng 6 năm 2017; sau đó do xe bị tai nạn nên không trả được nợ nữa.

Ngân hàng V đã trực tiếp lập biên bản làm việc thu hồi nợ trước hạn vào ngày 19/6/2018; giao trách nhiệm cho anh S, chị M phải thanh toán số tiền còn nợ cả gốc và lãi tổng cộng là 911.615.911 đồng trước ngày 25/6/2018, nhưng anh S chị M tiếp tục vi phạm hợp đồng đã ký kết, không trả thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng V nữa.

Như vậy, có đủ cơ sở chứng minh anh S chị, M đã trả được cho Ngân hàng VP Bank số tiền 156.988.574 đồng (trong đó, tiền gốc là 96.776.000 đồng, tiền lãi là 60.212.574 đồng); còn nợ Ngân hàng V số tiền tính đến ngày 30/9/2021 là 1.428.051.011 (một tỷ bốn trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi một nghìn không trăm mười một đồng); (trong đó tiền gốc là 774.224.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.065.715 đồng và lãi quá hạn là 645.761.296 đồng).

Căn cứ vào thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 8571367 ngày 09/9/2016 thì thời hạn vay là 72 tháng, tính từ ngày 09/9/2016 đến ngày 09/9/2022. Tuy chưa đến hạn thanh lý hợp đồng nhưng do anh S, chị M liên tục vi phạm hợp đồng, không thanh toán tiền gốc và lãi hàng tháng theo định kỳ nên đã vi phạm Điều 4 hợp đồng tín dụng và khoản 6 Điều 1 Khế ước nhận nợ, xâm phạm đến quyền lợi chính đáng của Ngân hàng V. Về lãi suất, do bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên nguyên đơn Ngân hàng V đã chuyển nợ quá hạn. Do đó khoản vay của anh S, chị M được tính gồm: Tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn. Vì vậy, cần buộc anh S, chị M phải thanh toán cho ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2021 là 1.428.051.011 (một tỷ bốn trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi một nghìn không trăm mười một đồng); (trong đó tiền gốc là 774.224.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.065.715 đồng và lãi quá hạn là 645.761.296 đồng) là có cơ sở.

Căn cứ vào Hợp đồng thế chấp số 8571367 ngày 09/9/2016 đã ký kết giữa Ngân hàng V- Chi nhánh NA – Phòng giao dịch CV với anh S chị M, được Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận ngày 09/9/2016, có số đăng ký là 1223890385 nên có đủ cơ sở để xác nhận anh S, chị M đã thế chấp chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, biển kiểm soát 37C–224.55, số khung: 000BGC075022, số máy: 21615F042898 để đảm bảo cho khoản

vay trên. Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát Giao thông tỉnh Nghệ An ngày 02/7/2021, thì hiện nay chiếc xe trên đang đứng tên chủ sở hữu là Hồ Sỹ S. Hợp đồng thế chấp được các bên tự nguyện thỏa thuận giao kết, có đơn đăng ký thế chấp, có đăng ký giao dịch bảo đảm và đã được chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản, tại thành phố Đà Nẵng đúng thủ tục, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên có giá trị pháp lý, có hiệu lực thi hành theo quy định tại Điều 317 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì vậy, trong trường hợp bên vay là anh Hồ Sỹ S và chị Nguyễn Thị M không trả được nợ thì xử lý phát mãi tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO AUMAN C300B, biển kiểm soát 37C– 224.55, số khung 000BGC075022, số máy: 21615F042898 mang tên anh Hồ Sỹ S, để thu hồi nợ cho nguyên đơn theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Về yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Thắng D, yêu cầu anh S, chị M phải thanh toán tiền gửi giữ, bên bãi là 80.000.000 đồng. Xét thấy đây là yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa án đã giao thông báo, giao trách nhiệm cho anh D, yêu cầu anh làm đơn và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại các Điều 70 và 73 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015. Anh D đã được nhận thông báo nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ để giải quyết. Do đó Tòa án đình chỉ yêu cầu độc lập của anh D là có căn cứ. Anh D có quyền khởi kiện yêu cầu anh S, chị M hoặc Doanh nghiệp tư nhân TS (Giám đốc doanh nghiệp tư nhân TS trực tiếp đưa xe của anh S chị M về Gara của anh D) tại vụ án dân sự khác.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hồ Sỹ S và đại diện theo pháp luật Doanh nghiệp tư nhân TS, Tòa án đã nhiều lần triệu tập để

tiến hành làm việc về những vấn đề liên quan đến vụ án nhưng tất cả đều vắng mặt và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình cho Tòa án biết. Tại phiên tòa, anh S và đại diện Doanh nghiệp tư nhân TS vẫn vắng mặt không có lý do cũng như không đưa ra bất kỳ một ý kiến phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Như vậy, anh S và đại diện theo pháp luật Doanh nghiệp tư nhân TS đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[3] Về án phí: Bị đơn Anh Hồ Sỹ S, chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng V được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào các Điều 26; 35; 39; 147; 201; 227; 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 280; 299; 323; 351; 463; 466 và 468 Bộ luật dân sự; các Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng V.

2. Buộc anh Hồ Sỹ S và chị Nguyễn Thị M phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V thông qua Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch Chợ Vinh, tổng số tiền tính đến hết ngày 30/9/2021 là: 1.428.051.011đ (một tỷ bốn trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi một nghìn không trăm mười một đồng); (trong đó tiền gốc là 774.224.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 8.065.715 đồng và lãi quá hạn là 645.761.296 đồng). Tiền lãi phát sinh tiếp theo được tính từ ngày 01/10/2021 tương ứng với khoản nợ gốc nêu trên và thời gian chậm trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 8571367 ngày 09/9/2016, được giao kết giữa Ngân hàng V- Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch Chợ Vinh với anh Hồ Sỹ S, chị Nguyễn Thị M.

Trường hợp anh Hồ Sỹ S, chị Nguyễn Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì nguyên đơn Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO

AUMAN C300B, biển kiểm soát 37C– 224.55, số khung 000BGC075022, số máy: 21615F042898; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 039464, ngày 06/9/2016, mang tên Hồ Sỹ S.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ Ngân hàng, thì yêu cầu anh S, chị M tiếp tục thu xếp các nguồn thu khác để trả nợ đủ cho Ngân hàng. Trường hợp tiền phạt mại tài sản còn thừa sau khi đã thanh toán đầy đủ khoản nợ của anh S, chị M cho Ngân hàng, thì Ngân hàng phải trả lại cho anh S, chị M.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Anh Hồ Sỹ S, chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 54.841.530đ (năm mươi tư triệu tám trăm bốn mươi một nghìn năm trăm ba mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng V thông qua Chi nhánh Nghệ An– Phòng giao dịch Chợ Vinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.688.631đ (hai mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi một đồng) theo biên lai thu số: AA/2019/ 0003976 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

( Đã ký)

**Hồ Đạt Nghiệm**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các Hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán– Chủ tọa phiên tòa**

**Đậu Cao Nhu**

**Phạm Văn Tình**

**Hồ Đạt Nghiệm**

*Nơi nhận:*  
- VKSND H. Quỳnh Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**Hồ Đạt Nghiệm**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các Hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đậu Cao Nhu**

**Phạm Văn Tình**

**Hồ Đạt Nghiệm**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CCTHADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Đạt Nghiệm**

